

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2014/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 27 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong việc rà soát, cập nhật,
công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 75/TTr-STP ngày 24 tháng 3 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cấp chính quyền (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cấp chính quyền (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong việc rà soát, cập nhật, công bố,
công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp giữa Sở Tư pháp với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Tư pháp; các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, thống nhất giữa các ngành, các cấp trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính đúng thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định, hạn chế phát sinh khiếu nại, giảm thiểu phiền hà cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức và các quy định của pháp luật có liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, tổ chức. Phối hợp trao đổi thông tin kịp thời trong quá trình tổ chức rà soát, cập nhật, công bố, công khai các thủ tục hành chính.

Chương II

QUAN HỆ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH TRONG VIỆC RÀ SOÁT, CẬP NHẬT, CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 4. Quan hệ phối hợp

Theo yêu cầu và tình hình cụ thể về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; căn cứ nhiệm vụ của mình, các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chủ động thiết lập mối quan hệ, tổ chức phối hợp và tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau, đảm bảo cho công tác cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh

Trên cơ sở văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có quy định về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, đơn vị mình trên địa bàn tỉnh (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã), có trách nhiệm rà soát, cập nhật thủ tục hành chính đề nghị ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ và bãi bỏ. Bảo đảm thủ tục hành chính đầy đủ bộ phận cấu thành theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

Chậm nhất là 20 (hai mươi) ngày làm việc tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương có hiệu lực thi hành và 05 (năm) ngày văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành, các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh phải xây dựng dự thảo và gửi hồ sơ (gồm bản giấy và bản điện tử) đến Sở Tư pháp để kiểm soát chất lượng.

Hồ sơ dự thảo Quyết định công bố gửi để kiểm soát chất lượng, bao gồm:

- Văn bản đề nghị kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố;
- Dự thảo Tờ trình ban hành quyết định công bố (có Mẫu kèm theo);
- Dự thảo Quyết định công bố kèm theo thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (có Mẫu kèm theo).

2. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị.

a) Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính do các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh chuyển đến, Sở Tư pháp kiểm soát về hình thức, nội dung dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính và các tài liệu đính kèm gồm (mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu, điều kiện, phí, lệ phí và các văn bản liên quan khác đã được nêu trong Biểu mẫu thống kê). Nếu số lượng thủ tục hành chính, các tài liệu đính kèm, nội dung dự thảo Quyết định công bố chưa đạt yêu cầu, Sở Tư pháp yêu cầu các cơ quan, đơn vị bổ sung thông tin hoặc chỉnh lý dự thảo Quyết định công bố theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính. Trường hợp không thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý.

b) Sau khi dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính đã đáp ứng được yêu cầu tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Sở Tư pháp hoàn thiện trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính.

3. UBND cấp huyện

a) Tổng hợp đề xuất với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh liên quan về những bất cập, những quy định hành chính không phù hợp với thực tiễn đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã; đề nghị các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh liên quan cập nhật, trình UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã.

b) Sau khi thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được UBND tỉnh công bố, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức quán triệt cho cán bộ công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện và tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, công khai tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của đơn vị.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã quán triệt cho cán bộ, công chức và tuyên truyền cho người dân địa phương về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đã được UBND tỉnh công bố và tiến hành công khai tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của UBND cấp xã.

4. UBND cấp xã.

a) Đề xuất với UBND cấp huyện về những bất cập, những quy định hành chính không phù hợp với thực tiễn đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; đề nghị UBND cấp huyện đề xuất cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh có liên quan cập nhật, trình UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

b) Sau khi thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được UBND tỉnh công bố, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức quán triệt cho cán bộ công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện và tuyên truyền cho người dân địa phương về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, thực hiện công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của đơn vị.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH TRONG VIỆC PHỐI HỢP RÀ SOÁT, CẬP NHẬT, CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Là cơ quan đầu mối trực tiếp tổ chức rà soát, thẩm tra nội dung dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính do các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh trình UBND tỉnh theo đúng quy định tại Điều 13, 14, 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

2. Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại Điều 13, 14, 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

3. Thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

4. Báo cáo việc thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính với UBND tỉnh, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh

1. Thường xuyên rà soát, cập nhật, trình UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) dự thảo Quyết định công bố các thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực thuộc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, UBND cấp huyện trong việc rà soát, cập nhật, công bố các thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực thuộc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc bị bãi bỏ, huỷ bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP.

3. Thực hiện công khai thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 16, Nghị định 63/2010/NĐ-CP.

4. Báo cáo UBND tỉnh việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thực hiện công khai thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và tổ chức thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố.

3. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn quản lý theo định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất.

4. Chịu trách nhiệm sao gửi các văn bản, Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã do UBND tỉnh ban hành cho UBND cấp xã.

5. Chỉ đạo UBND cấp xã công khai và tổ chức thực hiện thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Đề xuất với UBND cấp huyện đề nghị với các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh liên quan trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thực hiện công khai thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và tổ chức thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố.

3. Báo cáo UBND cấp huyện tình hình thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn quản lý theo định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm phối hợp với cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện và UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố theo Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hay cần thiết sửa đổi, bổ sung; các cấp, các ngành kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

Phụ lục số I
MẪU TỜ TRÌNH, DANH MỤC, NỘI DUNG CỤ THỂ
CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÌNH CÔNG BỐ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-....

Quảng Trị, ngày tháng năm 201..

TỜ TRÌNH

**V/v công bố TTHC mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi
bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../cấp huyện/cấp xã
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

..... (trích dẫn, nêu văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ)...

Qua rà soát, cập nhật các văn bản trên, Sở... đã thống kê được các thủ tục hành chính liên quan và có đề nghị như sau:

1. Đề nghị công bố mới ... (số lượng thủ tục hành chính),... thủ tục *(có Phụ lục kèm theo)*.
2. Đề nghị công bố sửa đổi, bổ sung..... (số lượng thủ tục hành chính), ... thủ tục *(có Phụ lục kèm theo)*.
3. Đề nghị công bố bãi bỏ...số lượng thủ tục hành chính), ... thủ tục *(có Phụ lục kèm theo)*.

Kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../cấp huyện/cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Gửi kèm theo dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính).

Nơi nhận:

-.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-.... ngày tháng năm 20... của Sở...***Phần I****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../UBND cấp huyện/UBND cấp xã:

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực....	
1	Thủ tục a
2	Thủ tục b
n
II. Lĩnh vực.....	
1	Thủ tục c
2	Thủ tục d
n

2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../UBND cấp huyện/UBND cấp xã:

STT	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I. Lĩnh vực.....		
1	Thủ tục a	
2	Thủ tục b	
n	
II. Lĩnh vực		
1	Thủ tục a	
2	Thủ tục b	
n	

3. Danh mục TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../UBND cấp huyện/UBND cấp xã:

STT	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I. Lĩnh vực.....		
1	Thủ tục a	
2	Thủ tục b	
n	
II. Lĩnh vực		
1	Thủ tục a	
2	Thủ tục b	
n	

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Áp dụng đối với thủ tục hành chính được ban hành mới, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế)

I. Lĩnh vực...

1. Thủ tục a (tên thủ tục)

- a) Trình tự thực hiện:
- b) Cách thức thực hiện:
- c) Thành phần, số lượng hồ sơ:
- d) Thời hạn giải quyết:
- e) Đối tượng thực hiện TTHC:
- f) Cơ quan thực hiện TTHC:
- g) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có phải đính kèm ngay sau thủ tục):
- h) Phí, lệ phí (nếu có);
- i) Kết quả thực hiện TTHC:
- k) Yêu cầu và điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):
- l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

2. Thủ tục n

.....

II. Lĩnh vực...

1. Thủ tục a (tên thủ tục):

.....

2. Thủ tục n

.....

* Ghi chú:

- Đối với TTHC bị bãi bỏ không thống kê nội dung thông tin cụ thể của TTHC;
- Đối với những TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ngoài việc nêu rõ thông tin nội dung TTHC, phải xác định rõ bộ phận của TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (có thể phân biệt bằng cách in nghiêng và ghi chú về nội dung in nghiêng);
- Đối với TTHC có mẫu đơn, mẫu tờ khai: phải thống kê, đính kèm mẫu đơn, mẫu tờ khai ngay sau TTHC đó.

Phụ lục số II**MẪU DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 201...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.../cấp huyện/cấp xã tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định ...;

Căn cứ Thông tư ...;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở...(tại Tờ trình số... TTr-SCT ngày .../.../201...)
và Giám đốc Sở ...,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở .../cấp huyện/cấp xã tỉnh Quảng Trị.

(Có danh mục TTHC và nội dung cụ thể kèm theo)

Điều 2. Sở ..., Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: đăng tải trên Trang thông tin điện tử; đóng thành sổ; giới thiệu trên báo chí; Đài Truyền hình; Đài Phát thanh... để phục vụ nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở..., Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NN_(N).

CHỦ TỊCH